

Số: /QĐ-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế,
bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo,
Ủy ban nhân dân cấp xã

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính
phủ về việc kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính
phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến công tác kiểm
soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính
phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông
tại Bộ phận một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn
phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ các quyết định: Số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22/4/2026; số 1181/QĐ-
BGDDT ngày 15/5/2026; số 1425/QĐ-BGDĐT ngày 29/5/2026; số 1426/QĐ-
BGDDT ngày 29/5/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành
chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 161/TTr-
SGDDT ngày 09/6/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 29 thủ tục hành
chính sửa đổi, bổ sung, 17 thủ tục hành chính thay thế, 33 thủ tục hành chính
bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân
dân cấp xã (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và hết hiệu lực kể
từ ngày 01 tháng 3 năm 2027, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Các nội dung công bố tại các số thứ tự: 5, 6, 7, 22, 23, 24, 25, 26, 27, 28 Phần I Mục C tại Phụ lục danh mục kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2026 và hết hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2027.

3. Trong thời gian Quyết định này có hiệu lực thi hành, danh mục các thủ tục hành chính tương ứng đã được công bố tại Quyết định số 345/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố chuẩn hoá danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã không áp dụng và được thay thế bằng nội dung công bố tại Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Giám đốc Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh, cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tư pháp;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, TTTH-CB, TTPVHCC.
- TĐ_QĐCB/2026

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Song Tùng

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ, BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

TT	Tên TTHC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Cơ sở pháp lí	Dịch vụ công trực tuyến	
						Toàn trình	Một phần
I	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO						
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN						
1.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	06 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.		X
2.	Sáp nhập, chia, tách trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	08 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không			X
3.	Giải thể trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	13 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không		X	
4.	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	13 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không			X

5.	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.		X
6.	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	08 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.	X	
7.	Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không			X
8.	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực	12 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không			X
9.	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thực (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập)	12 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không		X	
LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI							
10.	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ	30 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 143/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.	X	
LĨNH VỰC THI, TUYỂN SINH							
11.	Đăng ký xét tuyển theo chế độ cử tuyển	35 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định 141/2020/NĐ-CP; - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP.	X	

LĨNH VỰC VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ							
12.	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	01 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Thông tư 10/2026/TT-BGDĐT; - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP.	X	
13.	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	3 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Thông tư 10/2026/TT-BGDĐT; - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP.	X	
LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON							
14.	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo dục mầm non tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	13 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định 66/2026/NĐ-CP; - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP.	X	
II DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ							
LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON							
1.	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	08 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.		X
2.	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	08 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không			X
3.	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường	07 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không		X	

4.	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	24 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP.	X	
LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC							
5.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.		X
6.	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học	13 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;		X
7.	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.	X	
LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC							
8.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	15 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.		
9.	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	15 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.		X

10.	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.	X	
LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN							
11.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.		X
12.	Sáp nhập, chia, tách trung tâm học tập cộng đồng	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không			X
13.	Giải thể trung tâm học tập cộng đồng (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trung tâm)	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không		X	
LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC							
14.	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.	X	
LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN							
15.	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	24 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 105/2020/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP.	X	

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ

TT	Tên TTHC thay thế (Tên mới)	Tên TTHC bị thay thế	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, Lệ phí	Cơ sở pháp lí	Dịch vụ công trực tuyến	
							Toàn trình	Một phần
I	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO							
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC							
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông chuyên	15 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.	X	
		Thành lập hoặc cho phép thành lập trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao						
		Thành lập hoặc cho phép thành lập trường dành cho người khuyết tật						
2	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	15 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.	X	
		Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục						
		Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục						

		Thành lập, cho phép thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường trung học phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông						
3	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông	Sáp nhập, chia, tách trường trung học phổ thông chuyên Sáp nhập, chia, tách trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao Sáp nhập, chia, tách trường dành cho người khuyết tật	15 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.		X
4	Giải thể trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường) Giải thể trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.		X

		Giải thể trường dành cho người khuyết tật (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)						
LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP								
5	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật	<p>Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thực¹</p> <p>Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài</p> <p>Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt động không vì lợi nhuận</p> <p>Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận</p>	16 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP. 		X
6	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP; 		X

¹ TTHC thay thế không bao gồm nội dung liên quan đến phân hiệu của trường trung cấp tư thực.

	địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.		
7	Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cho phép giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài ²	15 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	X	
8	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.		X
9	Giải thể phân hiệu của trường trung cấp	Cho phép chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	X	

² TTHC thay thế không bao gồm thay thế nội dung chấm dứt hoạt động phân hiệu trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài.

10	Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Cho phép đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	03 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 95/2026/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	X	
11	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	07 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; - Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.	X	
II DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ								
LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON								
1	Thành lập hoặc cho phép thành lập nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	12 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 124/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP;	X	

2	Cho phép nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non hoạt động giáo dục	Cho phép trường mầm giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	12 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.		X
3	Sáp nhập, chia, tách nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	12 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không			X
4	Giải thể nhà trẻ, trường mẫu giáo, trường mầm non (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	05 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không		X	
LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC, LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC								
5	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	Thành lập lớp dành cho người khuyết tật trong trường mầm non, trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên thực hiện các chương trình xóa mù chữ và chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở	10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không	- Nghị định số 86/2018/NĐ-CP; - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP; - Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP; - Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.		X
6	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục		10 ngày làm việc	Trung tâm phục vụ hành chính công	Không			X

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

TT	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lí
I	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC	
1.	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN	
2.	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tự thực hoạt động trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
3.	Cho phép trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên hoạt động trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
4.	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tự thực hoạt động trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
	LĨNH VỰC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC	
5.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
6.	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
7.	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
8.	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
9.	Cho phép trường năng khiếu nghệ thuật, thể dục, thể thao hoạt động giáo dục trở lại	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
10.	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục trở lại	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI	
11.	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.

12.	Cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
13.	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
14.	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
15.	Giải thể cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
16.	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
17.	Thành lập văn phòng đại diện của cơ sở giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
18.	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.
19.	Sửa đổi, bổ sung, gia hạn Quyết định cho phép thành lập Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
20.	Chấm dứt hoạt động Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam theo đề nghị của tổ chức, cơ sở giáo dục nước ngoài thành lập văn phòng đại diện	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
21.	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	- Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP.
22.	Phê duyệt liên kết giáo dục	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
23.	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
24.	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các bên liên kết	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
25.	Phê duyệt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
26.	Chấm dứt liên kết tổ chức thi cấp chứng chỉ năng lực ngoại ngữ của nước ngoài	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP		
27.	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.

	ngiệp	
28.	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	- Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP.
II	DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ	
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON	
1.	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
2.	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC	
3.	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC	
4.	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.
	LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN	
5.	Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	- Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP.